

CÔNG TY CỔ PHẦN
CHỨNG KHOÁN DSC

-----***-----

Số: 1209/2025/CBTT-DSC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

-----***-----

Hà Nội, ngày 12 tháng 09 năm 2025

CÔNG BỐ THÔNG TIN BẤT THƯỜNG

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch chứng khoán Việt Nam/
Sở Giao dịch chứng khoán TP. HCM/
Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội

1. Tên tổ chức : **CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN DSC**
Mã Chứng khoán : DSC Mã Thành viên: 024
Địa chỉ : Tầng 2, Thành Công Building, 80 Dịch Vọng Hậu, Phường Cầu
Giấy, Thành phố Hà Nội
Điện thoại liên hệ : +84 243 880 3456 Fax : +84 243 783 2189
Email : info@dsc.com.vn

2. Nội dung thông tin công bố (*):

Công ty Cổ phần Chứng Khoán DSC (“DSC”) công bố thông tin Quyết định số 240/QĐ-XPHC ngày 09/09/2025 của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước về việc xử phạt vi phạm hành chính.

Ngày nhận Quyết định: 12/09/2025.

3. Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày 12/09/2025 tại đường dẫn: <https://dsc.com.vn/> của Công ty.

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Tài liệu đính kèm:

- Quyết định số 240/QĐ-XPHC ngày
09/09/2025



BẠCH QUỐC VINH

ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC
THANH TRA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 240 /QĐ-XPHC

Hà Nội, ngày 9 tháng 9 năm 2025



QUYẾT ĐỊNH
Xử phạt vi phạm hành chính

CHÁNH THANH TRA ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC

Căn cứ Điều 57, Điều 68, Điều 70, Điều 78, Điều 85 Luật Xử lý vi phạm hành chính số 15/2012/QH13 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 67/2020/QH14, và Luật số 88/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 118/2021/NĐ-CP ngày 23/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xử lý vi phạm hành chính được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 68/2025/NĐ-CP và Nghị định số 190/2025/NĐ-CP;

Căn cứ Nghị định số 189/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ quy định chi tiết Luật Xử lý vi phạm hành chính về thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính;

Căn cứ Nghị định số 156/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực chứng khoán và thị trường chứng khoán (Nghị định số 156/2020/NĐ-CP) được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 128/2021/NĐ-CP;

Căn cứ Biên bản vi phạm hành chính số 187/BB-VPHC lập ngày 15/8/2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1.

1. Xử phạt vi phạm hành chính đối với tổ chức có tên sau đây:

Tên của tổ chức: Công ty cổ phần Chứng khoán DSC (Công ty).

Địa chỉ trụ sở chính: Tầng 02, Thành Công Building, 80 Dịch Vọng Hậu, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội (nay là phường Cầu Giấy, thành phố Hà Nội).

Giấy phép thành lập và hoạt động số: 29/UBCK-GPHĐKD Cấp ngày: 18/12/2006; Nơi cấp: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước.

Giấy phép điều chỉnh Giấy phép thành lập và hoạt động công ty chứng khoán (gần nhất) số: 67/GPĐC-UBCK; Cấp ngày: 23/8/2023; Nơi cấp: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước.

Người đại diện theo pháp luật: Nguyễn Đức Anh

Giới tính: Nam



Chức danh: Chủ tịch Hội đồng quản trị

2. Đã thực hiện các hành vi vi phạm hành chính:

- Bố trí người chưa có chứng chỉ hành nghề chứng khoán thực hiện nghiệp vụ, vị trí mà theo quy định pháp luật phải có chứng chỉ hành nghề chứng khoán (Công ty đã bố trí nhân viên không có chứng chỉ hành nghề chứng khoán ký trên một số phiếu lệnh ở phần người nhận lệnh tại các ngày 13/9/2023, ngày 28/3/2024, ngày 7/3/2024 và ngày 29/5/2024).

- Vi phạm quy định về hạn mức cho vay giao dịch ký quỹ (tại các thời điểm 31/12/2024, 31/3/2025 và 9/4/2025, tổng dư nợ giao dịch ký quỹ của Công ty đối với một số khách hàng vượt quá 3% vốn chủ sở hữu của Công ty; tại các thời điểm 31/12/2023, 30/6/2024, 31/12/2024 và 1/3/2025, tổng số chứng khoán cho vay giao dịch ký quỹ của Công ty đối với cổ phiếu SAM vượt quá 5% tổng số chứng khoán niêm yết của Công ty cổ phần SAM Holdings).

- Cho khách hàng thực hiện giao dịch ký quỹ vượt quá sức mua hiện có trên tài khoản giao dịch ký quỹ của khách hàng (tại các ngày 09/11/2023 và ngày 16/01/2024, Công ty giải ngân cho vay giao dịch ký quỹ vượt quá sức mua trên tài khoản giao dịch ký quỹ của một số khách hàng).

- Không duy trì hệ thống kiểm toán nội bộ trong hoạt động kinh doanh (Công ty không lập Kế hoạch kiểm toán nội bộ năm 2024 và không có Báo cáo kiểm toán nội bộ năm 2024).

- Không đảm bảo cơ cấu nhân sự tại bộ phận kiểm soát nội bộ đáp ứng điều kiện (Trưởng Bộ phận Kiểm soát nội bộ giai đoạn từ 15/10/2022 đến 31/7/2024 của Công ty không có chuyên môn về luật, kế toán, kiểm toán).

- Không công bố đối với thông tin phải công bố theo quy định của pháp luật (Công ty không công bố thông tin đối với Nghị quyết số 01/2025/NQ-HĐQT/DSC phê duyệt Hợp đồng giao dịch giữa Công ty và bà Nguyễn Thị Thu Hà – Thành viên Hội đồng quản trị).

- Không báo cáo đối với thông tin phải báo cáo theo quy định pháp luật (Công ty không gửi Danh sách người hành nghề chứng khoán năm 2022, Báo cáo đánh giá rủi ro về rửa tiền tại Công ty năm 2023 và Báo cáo đánh giá rủi ro về rửa tiền tại Công ty năm 2024 cho Ủy ban Chứng khoán Nhà nước).

- Công bố thông tin sai lệch (Công ty công bố thông tin sai lệch đối với Báo cáo tình hình sử dụng vốn của đợt tăng vốn điều lệ năm 2023 (Tờ trình số 11/2024/TTr-ĐHĐCĐ/DSC) kèm theo Tài liệu họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2024 trên trang thông tin điện tử của Sở Giao dịch chứng khoán Việt Nam và Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội).

3. Quy định tại:

- Điểm a khoản 2 Điều 32 Nghị định số 156/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực chứng khoán và thị trường chứng khoán (Nghị định số 156/2020/NĐ-CP);

- Điểm b khoản 4 Điều 26 Nghị định số 156/2020/NĐ-CP;
- Điểm c khoản 4 Điều 26 Nghị định số 156/2020/NĐ-CP;
- Điểm đ khoản 2 Điều 26 Nghị định số 156/2020/NĐ-CP;
- Điểm đ khoản 2 Điều 26 Nghị định số 156/2020/NĐ-CP;
- Điểm a khoản 4 Điều 42 Nghị định số 156/2020/NĐ-CP;
- Điểm a khoản 3 Điều 43 Nghị định số 156/2020/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại điểm a khoản 34 Điều 1 Nghị định số 128/2021/NĐ-CP.
- Khoản 5 Điều 42 Nghị định số 156/2020/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại điểm b khoản 33 Điều 1 Nghị định số 128/2021/NĐ-CP.

4. Các tình tiết tăng nặng: Vi phạm hành chính nhiều lần, quy định tại điểm b khoản 1 Điều 10 Luật Xử lý vi phạm hành chính đối với hành vi bố trí người chưa có chứng chỉ hành nghề chứng khoán thực hiện nghiệp vụ, vị trí mà theo quy định pháp luật phải có chứng chỉ hành nghề chứng khoán; vi phạm quy định về hạn mức cho vay giao dịch ký quỹ; cho khách hàng thực hiện giao dịch ký quỹ vượt quá sức mua hiện có trên tài khoản giao dịch ký quỹ của khách hàng; không báo cáo đối với thông tin phải báo cáo theo quy định pháp luật.

5. Các tình tiết giảm nhẹ: Người vi phạm hành chính đã tích cực giúp đỡ cơ quan chức năng xử lý vi phạm hành chính, quy định tại khoản 2 Điều 9 Luật Xử lý vi phạm hành chính đối với các hành vi nêu tại khoản 2 Điều 1 Quyết định này.

6. Bị áp dụng hình thức xử phạt, biện pháp khắc phục hậu quả như sau:

a) Hình thức xử phạt chính: Phạt tiền.

Cụ thể:

- Phạt tiền 60.000.000 đồng (Sáu mươi triệu đồng) đối với hành vi bố trí người chưa có chứng chỉ hành nghề chứng khoán thực hiện nghiệp vụ, vị trí mà theo quy định pháp luật phải có chứng chỉ hành nghề chứng khoán.

- Phạt tiền 85.000.000 đồng (Tám mươi lăm triệu đồng) đối với hành vi vi phạm quy định về hạn mức cho vay giao dịch ký quỹ.

- Phạt tiền 125.000.000 đồng (Một trăm hai mươi lăm triệu đồng) đối với hành vi cho khách hàng thực hiện giao dịch ký quỹ vượt quá sức mua hiện có trên tài khoản giao dịch ký quỹ của khách hàng.

- Phạt tiền 77.500.000 đồng (Bảy mươi bảy triệu năm trăm nghìn đồng) đối với hành vi không duy trì hệ thống kiểm toán nội bộ trong hoạt động kinh doanh.

- Phạt tiền 77.500.000 đồng (Bảy mươi bảy triệu năm trăm nghìn đồng) đối với hành vi không đảm bảo cơ cấu nhân sự tại bộ phận kiểm soát nội bộ đáp ứng điều kiện.



- Phạt tiền 77.500.000 đồng (Bảy mươi bảy triệu năm trăm nghìn đồng) đối với hành vi không công bố đối với thông tin phải công bố theo quy định của pháp luật.

- Phạt tiền 85.000.000 đồng (Tám mươi lăm triệu đồng) đối với hành vi không báo cáo đối với thông tin phải báo cáo theo quy định pháp luật.

- Phạt tiền 125.000.000 đồng (Một trăm hai mươi lăm triệu đồng) đối với hành vi công bố thông tin sai lệch.

Tổng số tiền phạt: 712.500.000 đồng (Bảy trăm mười hai triệu năm trăm nghìn đồng).

b) Hình thức xử phạt bổ sung: Không có.

c) Biện pháp khắc phục hậu quả: Buộc hủy bỏ thông tin hoặc cải chính thông tin đối với hành vi công bố thông tin sai lệch theo quy định tại khoản 6 Điều 42 Nghị định số 156/2020/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại điểm d khoản 33 Điều 1 Nghị định số 128/2021/NĐ-CP.

Thời hạn thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả và những nội dung trực tiếp liên quan đến việc thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả được thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 51 Nghị định số 156/2020/NĐ-CP và khoản 3 Điều 51 Nghị định số 156/2020/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại điểm a khoản 42 Điều 1 Nghị định số 128/2021/NĐ-CP.

Mọi chi phí tổ chức thi hành biện pháp khắc phục hậu quả do tổ chức bị xử phạt có tên tại Điều này chi trả.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Quyết định này được:

1. Giao cho ông Nguyễn Đức Anh là người đại diện của tổ chức bị xử phạt có tên tại Điều 1 Quyết định này để chấp hành.

Công ty cổ phần Chứng khoán DSC có tên tại Điều 1 phải nghiêm chỉnh chấp hành quyết định xử phạt này. Nếu quá thời hạn mà Công ty cổ phần Chứng khoán DSC không tự nguyện chấp hành thì sẽ bị cưỡng chế thi hành theo quy định của pháp luật và cứ mỗi ngày chậm nộp tiền phạt thì Công ty cổ phần Chứng khoán DSC phải nộp thêm 0,05% tính trên tổng số tiền phạt chưa nộp.

Công ty cổ phần Chứng khoán DSC bị xử phạt có tên tại Điều 1 phải nộp tiền phạt tại Kho bạc Nhà nước Khu vực I, địa chỉ: số 18 đường Giải Phóng, phường Kim Liên, thành phố Hà Nội hoặc nộp tiền phạt vào tài khoản số: 7111 của Kho bạc Nhà nước Khu vực I trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày nhận được Quyết định này.

Công ty cổ phần Chứng khoán DSC có quyền khiếu nại hoặc khởi kiện hành chính đối với Quyết định này theo quy định của pháp luật.

2. Gửi cho Kho bạc Nhà nước Khu vực I để thu tiền phạt.

3. Gửi cho ông Lê Chiến Thắng – Phó Chánh Thanh tra, Thanh tra Ủy ban Chứng khoán Nhà nước để tổ chức thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Chủ tịch UBCKNN (để t/c);
- PCT Bùi Hoàng Hải (để b/c);
- Ban QLKD (để biết);
- Lưu: VT, HS (08b).



